

Bản án số: 07/2020/HS-ST

Ngày: 28/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC, TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đức Đồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Hà – Phó giám đốc Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Thuận Bắc.

2. Bà Vũ Thị Vân – Phó hiệu trưởng trường tiểu học Xóm Bằng, huyện Thuận Bắc.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Văn Nghiêm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Duy Luân – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2020/TLST-HS ngày 03/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXXST-HS ngày 28/02/2020 đối với các bị cáo:

1. **Chamaléa T**, tên gọi khác: Bró; sinh năm: 2001; Nơi sinh: Ninh Thuận; Nơi cư trú: thôn T, xã P, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Raglai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Chamaléa V, sinh năm 1978 và bà Chamaléa Thị Đ, sinh năm 1981; anh chị em ruột: có 02 người, sinh năm 1997 và năm 2010;

Tiền án, tiền sự: không, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/10/2019 đến ngày 15/12/2019 nhưng đã bỏ trốn, nên bị bắt tạm giam theo lệnh truy nã từ ngày 01/01/2020 đến ngày 20/01/2020 được thay thế bằng biện pháp cho bảo lãnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại – *có mặt*.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Thang: bà Chamaléa Thị Đ (mẹ bị cáo), sinh năm 1981. Địa chỉ: thôn T, xã P, huyện Thuận bắc, tỉnh Ninh Thuận - *có mặt*.

2. **Chamaléa P**, sinh ngày 08/7/2003; Nơi sinh: Ninh Thuận; Nơi cư trú: thôn T, xã P, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Raglai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ và bà Chamaléa Thị C, sinh năm 1977; anh chị em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: không, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/10/2019 đến ngày 15/12/2019 nhưng đã bỏ trốn, nên bị bắt tạm giam theo lệnh truy nã từ ngày 01/01/2020 đến ngày 20/01/2020 được thay thế bằng biện pháp cho bảo lãnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại – *có mặt*.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phi: bà Chamaléa Thị C (mẹ bị cáo), sinh năm 1977. Địa chỉ: thôn T, xã P, huyện Thuận bắc, tỉnh Ninh Thuận - *có mặt*.

3. **Chamaléa Đ**, sinh năm 2001; Nơi sinh: Ninh Thuận; Nơi cư trú: thôn T, xã P, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Raglai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Kator G, sinh năm 1967 và bà Chamaléa Thị V, sinh năm 1975; anh chị em ruột: Có 02 người, sinh năm 1998 và năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại - *có mặt*.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đón: ông Kator G (cha bị cáo), sinh năm 1967. Địa chỉ: thôn T, xã P, huyện Thuận bắc, tỉnh Ninh Thuận - *có mặt*.

Người bào chữa cho các bị cáo Chamaléa T, Chamaléa P và Chamaléa Đ: bà Đinh Thị N - Trợ giúp viên Pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Thuận - *có mặt*.

4. **Chamaléa ĐE**, sinh năm 1998; Nơi sinh: Ninh Thuận; Nơi cư trú: thôn T, xã P, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Raglai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Pô Pô P, sinh năm 1974 và bà Chamaléa Thị D, sinh năm 1970; anh chị em ruột: Có 06 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại - *có mặt*.

Người bào chữa cho bị cáo Chamaléa ĐE: ông Lưu Văn H - Trợ giúp viên Pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Thuận - *có mặt*.

* **Bị hại:** Chamaléa N, sinh năm 2003. Địa chỉ: thôn Đ, xã P, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận - *có đơn xin xét xử vắng mặt*.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: ông Chamaléa V, sinh năm 1977. Địa chỉ: thôn Đ, xã P, huyện Thuận bắc, tỉnh Ninh Thuận - *có đơn xin xét xử vắng mặt*.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ca Da K, sinh năm 2003. Địa chỉ: thôn T, xã P, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận - *có mặt*.

Người đại diện hợp pháp của Ca Da K: Bà Ca Da Thị T, sinh năm 1960. Địa chỉ: thôn T, xã P, huyện Thuận bắc, tỉnh Ninh Thuận - *có mặt*.

2/ Chamaléa T, sinh năm 2006. Địa chỉ: thôn T, xã P, huyện Thuận bắc, tỉnh Ninh Thuận - *có mặt*.

- *Người đại diện hợp pháp của Chamaléa T:* Bà Chamaléa Thị L, sinh năm 1988. Địa chỉ: thôn T, xã P, huyện Thuận bắc, tỉnh Ninh Thuận - *có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 19/8/2019 Ca Da K, sinh ngày 28/11/2003 và Chamaléa T, sinh ngày 29/5/2006 trú tại thôn T, xã P cùng nhau đi chơi tại thôn Đ, xã P. Khi đến trước cổng Trường tiểu học P thì thấy Chamaléa N, sinh ngày 29/9/2003 đang đứng chơi; do nghĩ trước đây thanh niên thôn Đ đã đánh thanh niên trong thôn của mình nên K và T nảy sinh ý định đánh N.

K và T về nhà rủ thêm Chamaléa T, Chamaléa Đ, Chamaléa P và Chamaléa ĐE cùng trú thôn T để đánh N. Khi đi, Phi đưa cho Thang con dao tự chế dạng mã tấu, lưỡi làm bằng kim loại, cán làm bằng tre dài 99cm; Phi cầm đoạn kim loại dài 124cm, đường kính 2,7cm; ĐE cầm khúc gỗ dài khoảng 80cm. Trên đường đi T nhặt được con dao tự chế dạng mã tấu làm bằng kim loại dài 60cm; K nhặt đoạn tre dài khoảng 1m, đường kính 2,5cm và Đ nhặt cục đá kích thước khoảng (10x6)cm. Khi đến nơi thì N bỏ chạy, Đ dùng cục đá ném trúng lưng N nhưng N vẫn tiếp tục bỏ chạy và cả nhóm chạy đuổi theo. Khi khoảng cách còn 5m, Đ dùng khúc cây gỗ ném trúng chân làm N té ngã nằm úp xuống đường bê tông. Lúc này, Đ chạy đến nhặt khúc gỗ vừa ném đánh 02 cái liên tiếp trúng vào vai phải của N, Phi cầm đoạn kim loại chạy đến đánh 02 cái trúng vào lưng N, T cầm dao chạy đến chém 03 nhát liên tiếp trúng vào lưng, hông bên trái và đỉnh đầu của N, T cầm dao chạy đến chém 02 nhát vào người N nhưng không xác định trúng vào vị trí nào, K dùng đoạn tre đánh trúng 01 cái vào lưng N. Thấy N nằm bất tỉnh nên cả nhóm không đánh nữa và bỏ đi.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 117/TgT ngày 27/9/2019 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Chamaléa N là **08%** (trong đó: vết thương giữa đỉnh đầu 01%, vết thương ngang đốt sống C7-T1 03%, vết thương chéo mào chậu trước bên trái 01%, vết thương hình chữ C từ gót chân xuống lòng bàn chân trái 02%, vết thương ngang mặt sau cổ tay phải 01%) và nhận định cơ chế hình thành vết thương là do vật sắc gây nên.

Cơ quan điều tra hiện đang tạm giữ con dao tự chế dạng mã tấu, lưỡi làm bằng kim loại, cán làm bằng tre dài 99cm mà T dùng để chém N, 01 con dao tự chế dạng mã tấu làm bằng kim loại dài 60cm mà T dùng để chém N, 01 đoạn kim loại dài 124cm, đường kính 2,7cm mà P dùng để đánh N. Đối với đoạn tre, khúc gỗ và cục đá mà K, Đ và Đốn dùng để đánh và ném N đã mất nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ca Da K và Chamaléa T cùng gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại cụ thể: Bị cáo Chamaléa T cùng gia đình đã bồi thường 4.000.000đồng; bị cáo Chamaléa Đ cùng gia đình đã bồi thường 3.000.000đồng; bị cáo Chamaléa P cùng gia đình đã bồi thường 3.000.000đồng; bị cáo Chamaléa ĐE cùng gia đình đã bồi thường 3.000.000đồng; Ca Da K cùng gia đình đã bồi thường 3.000.000đồng; Chamaléa T cùng gia đình đã bồi thường 4.000.000đồng.

Cáo trạng số: 01/CT-VKSTB, ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận truy tố các bị cáo Chamaléa T, Chamaléa P, Chamaléa Đ và Chamaléa ĐE về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, c, i, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: điểm a, c, i, khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91 và Điều 100 Bộ luật hình sự; xử phạt các bị cáo Chamaléa T, Chamaléa P và Chamaléa Đ từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Các bị cáo Thang và Phi đã tạm giữ 20 ngày nên được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ (cứ 01 ngày tạm giữ tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ)

Áp dụng: điểm a, c, i, khoản 1 Điều 134; Điều 36; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 100 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Chamaléa ĐE từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Do bị cáo Đ là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và bị cáo không có công việc ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế dạng mã tấu, lưỡi làm bằng kim loại, cán làm bằng tre dài 99cm, lưỡi làm bằng kim loại 67,5cm, rộng 07cm, cán bằng tre dài 31,5cm, đường kính 3,5cm. 01 con dao tự chế dạng mã tấu làm bằng kim loại dài 60cm, phần lưỡi dài 42cm, phần cán dài 18cm; 01 đoạn kim loại dài 124cm, đường kính 2,7cm.

Về trách nhiệm dân sự: các bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong nên không xem xét.

Về án phí: Do các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho các bị cáo Chamaléa T, Chamaléa P và Chamaléa Đ có ý kiến tranh luận:

Đồng ý với quan điểm của Viện Kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và khung hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét xử mức thấp nhất để tạo cơ hội cho các bị cáo cải tạo thành người tốt có ích cho xã hội và đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Chamaléa ĐE có ý kiến tranh luận:

Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị vì bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng và là người dân tộc thiểu số không biết chữ nhận thức pháp luật hạn chế.

Các bị cáo Chamaléa T, Chamaléa P, Chamaléa Đ và Chamaléa ĐE không có tranh luận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, đại diện hợp pháp các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình, cụ thể: khoảng 22 giờ ngày 19/8/2019 khi được Ca Da K và Chamaléa T rủ đi đánh Chamaléa N, sinh ngày 29/9/2003 thì các bị cáo Chamaléa T, Chamaléa P, Chamaléa Đ và Chamaléa ĐE đều đồng ý; do các bị cáo nghĩ trước đây thanh niên thôn Đ đã đánh thanh niên trong thôn của các bị cáo. Khi các bị cáo đi đến trước cổng Trường tiểu học P thì N bỏ chạy, các bị cáo đuổi theo, bị cáo Đón dùng đá ném, bị cáo Đ dùng khúc gỗ ném trúng chân N, làm N té ngã nằm úp xuống đường bê tông. Lúc này, các bị cáo dùng cây gỗ, đoạn kim loại và dao, cùng với T cầm dao và K cầm đoạn tre đánh liên tiếp vào vai, lưng, hông và đỉnh đầu của N, gây thương tích cho N với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08%.

Lời khai trên của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, bản kết luận giám định pháp y về thương tích và các chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án; có căn cứ xác định hành vi các bị cáo dùng khúc gỗ, đoạn kim loại, dao là loại hung khí nguy hiểm đánh vào vai, lưng, hông và đầu của N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Các bị cáo gây thương tích cho bị hại N với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08% thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm”, vô cớ đánh bị hại là “có tính chất côn đồ”; đánh gây thương tích cho bị hại N, khi bị hại mới 15 tuổi 08 tháng 20 ngày là “phạm tội đối với người dưới 16 tuổi”. Nên, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” qui

định tại điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm; nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi phạm tội của mình gây ra. Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về vấn đề bị cáo Chamaléa ĐE và Chamaléa T, sau khi phạm tội đã bỏ trốn nên cơ quan điều tra bắt theo lệnh truy nã. Tại phiên tòa các bị cáo khai do không biết chữ, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn bản thân không nhận thức được lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú là như thế nào, nên các bị cáo đi Lâm Đồng hái cà phê là công việc thường xuyên khi đến mùa vụ là đi lao động kiếm tiền. Hội đồng xét xử, xét thấy ý thức chủ quan của các bị cáo chỉ đơn thuần đi lao động kiếm tiền, không có ý định bỏ trốn, vì vậy Hội đồng xét xử xem xét không coi việc bỏ đi khỏi địa phương của các bị cáo là hành vi bỏ trốn.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không bàn bạc, phân công, chỉ là đồng phạm giản đơn; nhưng để cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá vai trò của từng bị cáo, cụ thể như sau:

Đối với bị cáo Chamaléa ĐE: Khi thực hiện hành vi phạm tội chỉ duy nhất bị cáo là người thành niên, đáng lẽ khi được K, T rủ đi đánh bị hại N bị cáo phải ra sức khuyên ngăn. Nhưng bị cáo không làm điều đó mà lại hưởng ứng rất tích cực, mặc dù giữa bị cáo và người bị hại N không có mâu thuẫn gì từ trước và chính bị cáo là người dùng khúc gỗ đuổi theo ném trúng chân làm bị hại ngã xuống; bị cáo dùng khúc gỗ đánh và tạo điều kiện để các bị cáo khác dùng đoạn kim loại, dao đánh, chém gây thương tích cho bị hại. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt thật nghiêm, cao hơn các bị cáo khác thì mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Đối với các bị cáo Chamaléa T, Chamaléa P và Chamaléa Đ: giữa các bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau từ trước, mà chỉ vì bị hại ở thôn Đ do các bị cáo nghĩ trước đây thanh niên thôn Đ đã đánh thanh niên trong thôn của các bị cáo, nên khi được T, K rủ đi đánh bị hại thì các bị cáo hưởng ứng. Bị cáo Đ dùng đá ném, bị cáo P cầm đoạn kim loại đánh 02 cái vào lưng bị hại N; bị cáo T cầm dao chém vào lưng, hông và đỉnh đầu của bị hại N. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều là người chưa thành niên, nhưng hành vi trên cho thấy bản chất côn đồ, coi thường pháp luật. Do đó, cần phải xử lý nghiêm hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[5] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt; tự nguyện cùng gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Chamaléa ĐE đầu thú nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội là người chưa thành niên, nên hình phạt chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ các bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Hiện tại các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[7] Đối với Ca Da K, sinh năm 2003 khi cùng các bị cáo gây thương tích cho bị hại N mới 15 tuổi 07 tháng 18 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo qui định tại Điều 12 của Bộ luật hình sự, nên Cơ quan điều tra xử lý hành chính; đối với Chamaléa T, sinh năm 2006 chưa đủ tuổi xử lý hành chính nên Cơ quan điều tra giao cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý, giáo dục là đúng quy định pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ca Da K và Chamaléa T cùng gia đình đã bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của bị hại và không yêu cầu gì thêm; nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra tạm giữ 01 con dao tự chế dạng mã tấu, lưỡi làm bằng kim loại, cán làm bằng tre dài 99cm, lưỡi làm bằng kim loại 67,5cm, rộng 07cm, cán bằng tre dài 31,5cm, đường kính 3,5cm. 01 con dao tự chế dạng mã tấu làm bằng kim loại dài 60cm, phần lưỡi dài 42cm, phần cán dài 18cm; 01 đoạn kim loại dài 124cm, đường kính 2,7cm đây là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[10] Xét quan điểm của Viện kiểm sát, người bào chữa cho các bị cáo, về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, c, i, khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65; Điều 90 và Điều 91 Bộ luật hình sự áp dụng đối với các bị cáo Chamaléa T, Chamaléa P và Chamaléa Đ.

Căn cứ điểm a, c, i, khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự áp dụng đối với bị cáo Chamaléa ĐE.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Chamaléa T, Chamaléa P, Chamaléa Đ và Chamaléa ĐE phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Chamaléa T (tên gọi khác: Bró) 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/4/2020.

- Xử phạt bị cáo Chamaléa P 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/4/2020.

- Xử phạt bị cáo Chamaléa Đ 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/4/2020.

- Xử phạt bị cáo Chamaléa ĐE 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/4/2020.

Giao các bị cáo Chamaléa T, Chamaléa P, Chamaléa Đ và Chamaléa ĐE cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận nơi các bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ca Da K và Chamaléa T cùng gia đình đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại, nên không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế dạng mã tấu, lưỡi làm bằng kim loại, cán làm bằng tre dài 99cm, lưỡi làm bằng kim loại 67,5cm, rộng 07cm, cán bằng tre dài 31,5cm, đường kính 3,5cm. 01 con dao tự chế dạng mã tấu làm bằng kim loại dài 60cm, phần lưỡi dài 42cm, phần cán dài

18cm; 01 đoạn kim loại dài 124cm, đường kính 2,7cm (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/02/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Bắc với Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc).

4. Về án phí: Các bị cáo Chamaléa T, Chamaléa P, Chamaléa Đ và Chamaléa ĐE được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt: các bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/4/2020). Riêng bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Công an huyện Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND xã P;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đức Đồng

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Đồng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Công an huyện Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND xã P;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đức Đồng